

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 86/2024/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 10 năm 2024, về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thoả thuận nuôi con chung*” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Những người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Trần Thị Phương Th – sinh năm 2002; Địa chỉ: Thôn 4, thị trấn P; huyện Ng, tỉnh K.

- Anh Phạm Thành V – sinh năm 1999; Địa chỉ: Tổ dân phố 3, thị trấn P; huyện Ng, tỉnh K.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn: Chị Trần Thị Phương Thảo và anh Phạm Thành Vương thỏa thuận thuận tình ly hôn với lý do vợ chồng chung sống không hòa hợp, không còn tình cảm.

Xét thấy việc thuận tình ly hôn của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 14 tháng 10 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, được chấp nhận theo Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

[2] Về con chung: Chị Trần Thị Phương Th và anh Phạm Thành V có 01 con chung tên là Phạm Quốc B, sinh ngày 23/10/2020; Khi ly hôn các đương sự thoả thuận giao con chung cho chị Trần Thị Phương Th là người trực tiếp nuôi con, cho đến khi con đủ 18 tuổi và có khả năng lao động được.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Phạm Thành V cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng là 3.000.000đ (ba triệu đồng). Bắt đầu cấp dưỡng từ tháng 10/2024, vào ngày mùng 10 hàng tháng cho đến khi con đủ 18 tuổi và có khả năng lao động được. Nếu anh V chậm cấp dưỡng thì phải chịu lãi suất là 10%/năm/số tiền chậm cấp dưỡng.

[3] Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa giải quyết nên Tòa án không đề cập đến.

[4] Về lệ phí: Căn cứ theo Điều 144 và Điều 149 của Bộ luật tố tụng dân sự; Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 37 và danh mục lệ phí của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Chấp nhận theo thoả thuận của các đương sự, anh Phạm Thành V nhận nộp toàn bộ lệ phí sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), để nộp ngân sách nhà nước.

[5] Xét thấy việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 10 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Trần Thị Phương Th và anh Phạm Thành V thuận tình ly hôn. Hôn nhân giữa chị Trần Thị Phương Th và anh Phạm Thành V chấm dứt kể từ ngày ban hành quyết định này (22/10/2024).

- **Về việc nuôi con chung:** Chị Trần Thị Phương Th và anh Phạm Thành V thoả thuận: Giao con Phạm Quốc B, sinh ngày 23/10/2020 cho chị Trần Thị Phương Th là người trực tiếp nuôi dưỡng con, cho đến khi con đủ 18 tuổi và có khả năng lao động được.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Phạm Thành V cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng là 3.000.000đ (ba triệu đồng). Bắt đầu cấp dưỡng từ tháng

10/2024, vào ngày mùng 10 hàng tháng cho đến khi con đủ 18 tuổi và có khả năng lao động được. Nếu anh Vương chậm cấp dưỡng thì phải chịu lãi suất là 10%/năm/số tiền chậm cấp dưỡng.

Sau khi ly hôn bên không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con; Các bên có quyền thay đổi người nuôi con và mức cấp dưỡng đối với bên không trực tiếp nuôi con theo quy định pháp luật.

2. **Về lệ phí:** Căn cứ Điều 144, 149 của Bộ luật tố tụng dân sự; Áp dụng khoản 1, 3 Điều 37 và danh mục án phí của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Anh Phạm Thành V và chị Trần Thị Phương Th phải chịu 300.000đ tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm và cấp dưỡng nuôi con, anh Phạm Thành V nhận nộp toàn bộ tiền lệ phí yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và cấp dưỡng nuôi con, nên chuyển tiền tạm ứng án phí mà anh Phạm Thành V đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) sang tiền lệ phí để nộp ngân sách Nhà nước theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0002074 ngày 07/10/2024 của chi cục Thi hành án dân sự huyện Ng, tỉnh K.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Người yêu cầu;
- VKSND h. Ng;
- THADS huyện Ng;
- UBND thị trấn P, Ng, K
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Đã ký

Nguyễn Thị Kim Oanh